kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 05/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.CK1.080

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Khi hoá hơi, thể tích của một khối chất tăng 600 lần. Khoảng cách trung bình giữa các phân tử tăng khoảng (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $24,5$ lần **B.** 200 lần **C.** $8,4$ lần **D.** 600 lần

Câu 2. Đun 500 g glixerol trong nhiệt lượng kế bằng một điện trở đốt công suất 30 W trong 1040 s thì nhiệt độ tăng thêm 26 °C. Nhiệt dung riêng của glixerol tính từ số liệu ấy bằng

A. $2400\ \mathrm{J/(kg{\cdot}K)}$ **B.** $1622400\ \mathrm{J/(kg{\cdot}K)}$ **C.** $1200\ \mathrm{J/(kg{\cdot}K)}$ **D.** $2\ \mathrm{J/(kg{\cdot}K)}$

Câu 3. Bình cứng kín chứa lượng khí lí tưởng không đổi. Áp kế đo áp suất dư $p_d = p - p_a$, với p là áp suất tuyệt đối và p_a là áp suất khí quyển. Áp suất khí quyển không đổi $p_a = 100$ kPa. Khi khí ở $t_1 = 77\ ^\circ$C, áp kế chỉ $p_{d,1} = 70$ kPa bình chỉ được hoạt động khi số chỉ không quá $p_{d,max} = 180$ kPa. Dùng $T = t + 273$. Tìm nhiệt độ Celsius cao nhất theo giới hạn, làm tròn đến số nguyên.

A. $627\ ^\circ$C **B.** $303\ ^\circ$C **C.** $576\ ^\circ$C **D.** $-61\ ^\circ$C

Câu 4. Động năng tịnh tiến trung bình của một phân tử khí liên hệ với nhiệt độ tuyệt đối theo hệ thức

A. $\overline{W_đ} = \dfrac{2}{3}kT$ **B.** $\overline{W_đ} = \dfrac{3}{2}kt$ với t tính bằng độ Celsius

C. $\overline{W_đ} = \dfrac{3}{2}kTm_0$ **D.** $\overline{W_đ} = \dfrac{3}{2}kT$

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Một lượng khí ở áp suất không đổi có thể tích 9 lít ở $-1\ ^\circ$C. Đun đẳng áp tới 67 °C. Tính thể tích khí lúc này (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 6. Trộn 5 kg nước ở 86 °C với 7 kg nước ở 10 °C, bỏ qua hao phí ra môi trường. Tính nhiệt độ khi cân bằng nhiệt (làm tròn đến hàng phần mười).

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Thả một miếng kẽm khối lượng 250 g, nhiệt dung riêng $380\ \mathrm{J/(kg\cdot K)}$, ở 110 °C vào một bình cách nhiệt chứa nước ở 16 °C thì nhiệt độ cân bằng là $17,9\ ^\circ$C nhiệt dung riêng của nước là $4200\ \mathrm{J/(kg\cdot K)}$. Tính khối lượng nước theo kilôgam (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....

Câu 8. Cung cấp 247, 8 kJ cho 2 kg nước đá thì nó nóng thêm 59 °C. Tính nhiệt dung riêng của nước đá.

.....

.....

.....